

Số: 286 /KH-UBND

Thanh Oai, ngày 30 tháng 11 năm 2023

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Nghị định 111/2022/NĐ-CP ngày 30/12/2022 của Chính phủ đối với các cơ quan hành chính và đơn vị sự nghiệp công lập hiện đang sử dụng lao động hợp đồng theo Nghị định 68/2000/NĐ-CP và lao động hợp đồng theo định mức (cô nuôi)

Căn cứ Nghị định số 111/2022/NĐ-CP ngày 30/12/2022 của Chính phủ về hợp đồng đối với một số loại công việc trong cơ quan hành chính và đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Thông tư số 05/2023/TT-BNV ngày 03/5/2023 của Bộ Nội vụ hướng dẫn mẫu hợp đồng dịch vụ và mẫu hợp đồng lao động đối với một số loại công việc trong cơ quan hành chính và đơn vị sự nghiệp công lập;

Thực hiện Công văn số 2185/UBND-NC ngày 14/7/2023 của UBND thành phố Hà Nội quy định về hợp đồng đối với một số loại công việc trong cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập theo Nghị định 111/2022/NĐ-CP ngày 30/12/2022 của Chính phủ; Công văn số 2751/SNV-XDCQ ngày 20/9/2023 của Sở Nội vụ về việc hướng dẫn quy trình ký kết hợp đồng lao động, UBND huyện đã ban hành Công văn số 2086/UBND-NV ngày 02/10/2023 để triển khai hướng dẫn quy trình ký kết hợp đồng lao động theo quy định của Nghị định 111/2022/NĐ-CP ngày 30/12/2022 của Chính phủ.

Ủy ban nhân dân huyện Thanh Oai ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Nghị định 111/2022/NĐ-CP ngày 30/12/2022 của Chính phủ đối với các cơ quan hành chính và đơn vị sự nghiệp công lập hiện đang sử dụng lao động hợp đồng theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP, lao động hợp đồng theo định mức (cô nuôi) thuộc huyện, như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Nghiêm túc thực hiện các quy định của pháp luật về sử dụng hợp đồng lao động tại các cơ quan hành chính và đơn vị sự nghiệp công lập thuộc huyện.

- Việc thực hiện Nghị định 111/2022/NĐ-CP ngày 30/12/2022 của Chính phủ góp phần giải quyết vướng mắc, khó khăn về nhân lực trong giai đoạn hiện nay, đặc biệt là trong các đơn vị sự nghiệp giáo dục.



2. Yêu cầu

- Các cơ quan, đơn vị rà soát các trường hợp đang là lao động hợp đồng theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP, lao động hợp đồng theo định mức (cô nuôi tại các trường Mầm non) để tổ chức thực hiện việc chuyển tiếp ký hợp đồng lao động theo Nghị định số 111/2022/NĐ-CP của Chính phủ trên cơ sở số chỉ tiêu được giao năm 2024.

- Thống nhất việc triển khai thực hiện Nghị định số 111/2022/NĐ-CP của Chính phủ trong các cơ quan hành chính và đơn vị sự nghiệp công lập, đảm bảo công khai, minh bạch trong quá trình tổ chức thực hiện.

- Hợp đồng lao động ký kết phải bảo đảm quyền, lợi ích hợp pháp về tiền lương, chế độ bảo hiểm xã hội và các chế độ khác theo quy định của pháp luật.

II. RÀ SOÁT LAO ĐỘNG HỢP ĐỒNG TẠI CÁC CƠ QUAN, ĐƠN VỊ

| Số TT | Cơ quan/đơn vị | Chi tiêu hợp đồng được giao năm 2023 | | Lao động hợp đồng hiện có đến ngày 29/11/2023 | | Ghi chú |
|-------|---|--------------------------------------|------------------------------|---|------------------------------|--|
| | | Hợp đồng 68 | LĐHD theo định mức (cô nuôi) | Hợp đồng 68 | LĐHD theo định mức (cô nuôi) | |
| 1 | Văn phòng HĐND-UBND huyện | 07 | | 08 | | Thừa 01 |
| 2 | Đội Quản lý trật tự xây dựng đô thị huyện | 02 | | 02 | | |
| 3 | Trung tâm Văn hoá - Thông tin và Thể thao huyện | 05 | | 05 | | |
| 4 | Trung tâm GDNN – GDTX huyện | 06 | | 05 | | 01 chỉ tiêu chưa sử dụng |
| 5 | Trung tâm Phát triển quỹ đất huyện | 0 | | 01 | | Thừa 01 |
| 6 | Khối Trường Mầm non | 58 | 248 | 56 | 233 | 02 chỉ tiêu HĐ 68 và 15 chỉ tiêu HĐ theo định mức chưa sử dụng |
| 7 | Khối Trường Tiểu học | 72 | | 79 | | Thừa 7 |
| 8 | Khối Trường THCS | 63 | | 68 | | Thừa 5 |

III. NỘI DUNG THỰC HIỆN

1. Phạm vi, đối tượng thực hiện

a) Phạm vi: Các cơ quan hành chính và đơn vị sự nghiệp công lập hiện đang sử dụng lao động hợp đồng theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP, lao động hợp đồng theo định mức (cô nuôi tại các trường Mầm non) thuộc huyện.

b) Đối tượng: Lao động hợp đồng theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP và lao động hợp đồng theo định mức (cô nuôi tại các trường Mầm non) đang làm việc tại các cơ quan, đơn vị thuộc huyện.

2. Các công việc thực hiện hợp đồng

a) Các công việc hỗ trợ, phục vụ trong cơ quan hành chính và đơn vị sự nghiệp công lập thực hiện quản lý và áp dụng chế độ, chính sách theo quy định của pháp luật lao động, pháp luật dân sự và quy định của pháp luật khác có liên quan, gồm:

- Lái xe, bảo vệ;

- Lễ tân, phục vụ; tạp vụ; trông giữ phương tiện; bảo trì, bảo dưỡng, vận hành trụ sở, trang thiết bị, máy móc phục vụ hoạt động của cơ quan, tổ chức, đơn vị;

- Công việc hỗ trợ, phục vụ khác thuộc danh mục vị trí việc làm hỗ trợ, phục vụ trong cơ quan hành chính và đơn vị sự nghiệp công lập không được xác định là công chức, viên chức theo quy định của pháp luật.

b) Các công việc chuyên môn, nghiệp vụ thuộc danh mục vị trí việc làm chức danh nghề nghiệp chuyên ngành và vị trí việc làm chức danh nghề nghiệp chuyên môn dùng chung trong đơn vị sự nghiệp công lập.

3. Thẩm quyền ký kết hợp đồng thực hiện công việc hỗ trợ, phục vụ

a) Đối với cơ quan hành chính: Chủ tịch UBND huyện là người ký hợp đồng hoặc có thể phân cấp, ủy quyền bằng văn bản cho người đứng đầu cơ quan sử dụng lao động thực hiện.

b) Đối với đơn vị sự nghiệp công lập: Người đứng đầu đơn vị sự nghiệp công lập là người ký hợp đồng sau khi có ý kiến thống nhất bằng văn bản của UBND huyện.

4. Thời gian thực hiện ký kết hợp đồng

Trên cơ sở chỉ tiêu hợp đồng theo Nghị định số 111/2022/NĐ-CP ngày 30/12/2022 của Chính phủ được giao năm 2024, thời gian ký hợp đồng bắt đầu từ ngày **01/01/2024**.

5. Các trường hợp không phải ký lại hợp đồng theo Nghị định số 111/2022/NĐ-CP ngày 30/12/2022 của Chính phủ

- Người đã được tuyển vào biên chế trước ngày Nghị định số 25/CP ngày 23/5/1993 của Chính phủ có hiệu lực (từ ngày 01/4/1993) và đang làm các công việc quy định tại Điều 4 của Nghị định số 111/2022/NĐ-CP thì không chuyển sang thực hiện chế độ hợp đồng theo Nghị định 111/2022/NĐ-CP của Chính phủ.

- Người ký hợp đồng lao động theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP và Nghị định số 161/2018/NĐ-CP (nếu có) của Chính phủ, nhưng còn thời gian công tác dưới 24 tháng đến thời điểm nghỉ hưu, tính từ ngày Nghị định số 111/2022/NĐ-CP có hiệu lực (ngày 22/02/2023) thì tiếp tục thực hiện công việc và chế độ, chính sách đang hưởng mà không phải ký hợp đồng lao động theo quy định tại Nghị định số 111/2022/NĐ-CP.

6. Các trường hợp không tiếp tục ký hợp đồng

- Trường hợp một trong các bên không có nhu cầu thì giải quyết chế độ thôi việc theo quy định của pháp luật.

- Số lao động hợp đồng hiện có của cơ quan, đơn vị vượt chỉ tiêu hợp đồng được giao năm 2024 và các năm tiếp theo.

7. Chế độ chính sách đối với lao động hợp đồng

Căn cứ vào khả năng ngân sách của các cơ quan, đơn vị (theo khoản 1 Điều 12 Nghị định số 111/2022/NĐ-CP) để thỏa thuận với người lao động về việc áp dụng một trong hai hình thức theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 8 Nghị định số 111/2022/NĐ-CP (áp dụng mức tiền lương theo thỏa thuận phù hợp với quy định của pháp luật lao động hoặc áp dụng tiền lương theo bảng lương của công chức, viên chức), bảo đảm chế độ tiền lương, bảo hiểm xã hội và các chế độ khác mà người lao động đang được hưởng.

Trường hợp thỏa thuận áp dụng theo bảng lương công chức, viên chức thì thực hiện việc xếp lương theo nguyên tắc quy định tại Nghị định số 204/2004/NĐ-CP và các văn bản hướng dẫn thi hành; việc hưởng chế độ phụ cấp công vụ thực hiện theo quy định tại Nghị định số 34/2012/NĐ-CP; việc áp dụng mức lương cơ sở, từ ngày 01/7/2023 thực hiện theo Nghị định số 24/2023/NĐ-CP. Nguồn kinh phí thực hiện mức lương cơ sở đối với các đối tượng này theo quy định tại khoản 1 Điều 12 Nghị định số 111/2022/NĐ-CP.

8. Kinh phí thực hiện ký kết hợp đồng

- Đối với cơ quan hành chính: Kinh phí thực hiện hợp đồng từ nguồn ngân sách nhà nước, nguồn thu khác (nếu có); nằm ngoài quỹ lương của cơ quan, đơn vị.

- Đối với đơn vị sự nghiệp công lập nhóm 1 và đơn vị sự nghiệp công lập nhóm 2: Kinh phí thực hiện hợp đồng được bố trí từ nguồn kinh phí tự đảm bảo của đơn vị theo quy định của pháp luật về cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập.

- Đối với đơn vị sự nghiệp công lập nhóm 3: Sử dụng nguồn thu hoạt động sự nghiệp để thực hiện hợp đồng; ngân sách nhà nước hỗ trợ (nếu có), bảo đảm không làm tăng tổng chi thường xuyên từ nguồn ngân sách nhà nước theo quy định.

- Đối với đơn vị sự nghiệp công lập nhóm 4: Kinh phí thực hiện hợp đồng được bố trí trong nguồn kinh phí chi thường xuyên theo quy định của pháp luật về cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Nội vụ huyện

- Tham mưu cho UBND huyện tổ chức hội nghị quán triệt triển khai Kế hoạch này tới các cơ quan, đơn vị thuộc huyện hiện đang sử dụng lao động hợp đồng theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP và lao động hợp đồng theo định mức (cô nuôi). *Thời gian thực hiện xong trước ngày 10/12/2023.*

- Tham mưu UBND huyện giao chỉ tiêu hợp đồng lao động cho các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc UBND huyện theo số lượng chỉ tiêu Thành phố giao;

- Tham mưu cho Chủ tịch UBND huyện trong việc ký kết hợp đồng ở cơ quan hành chính, cho ý kiến thống nhất bằng văn bản với đơn vị sự nghiệp trước khi ký hợp đồng.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan hướng dẫn các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập thực hiện ký kết hợp đồng lao động theo số lượng đã được phê duyệt.

- Tham mưu công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện hợp đồng lao động theo quy định trên địa bàn huyện.

- Tổng hợp và báo cáo kết quả thực hiện Nghị định 111 với UBND huyện và Thành phố theo quy định.

2. Phòng Tài chính – Kế hoạch huyện

- Chủ trì, phối hợp phòng Nội vụ tham mưu UBND huyện bố trí đảm bảo nguồn kinh phí cho các đơn vị để thực hiện ký hợp đồng lao động theo Nghị định số 111/2022/NĐ-CP của Chính phủ.

- Hướng dẫn các cơ quan, đơn vị cân đối nguồn kinh phí, quản lý, sử dụng, thanh quyết toán kinh phí thực hiện ký kết hợp đồng lao động theo quy định tại Nghị định số 111.

- Tổng hợp những vướng mắc, khó khăn của các cơ quan, đơn vị về kinh phí khi thực hiện Nghị định số 111/2022/NĐ-CP của Chính phủ để kịp thời báo cáo UBND huyện xem xét, quyết định.

3. Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện

- Chỉ đạo, quán triệt triển khai sâu rộng các văn bản của UBND thành phố, Sở Nội vụ và UBND huyện liên quan đến tổ chức thực hiện Nghị định 111/2022/NĐ-CP đến các trường học Mầm non, Tiểu học, THCS công lập và Trung tâm GDNN-GDTX trên địa bàn huyện.

- Chỉ đạo Hiệu trưởng các trường chịu trách nhiệm tổ chức hội nghị phổ biến, quán triệt đầy đủ các văn bản chỉ đạo của cấp trên về ký hợp đồng lao động theo Nghị định 111/2022/NĐ-CP đến lao động hợp đồng theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP, lao động hợp đồng theo định mức đang làm việc tại đơn vị được biết để thực hiện đúng quy định của pháp luật; thực hiện tốt công tác tư tưởng đối với người lao động nhằm ổn định tình hình trong các nhà trường, không để xảy ra việc đơn thư, khiếu nại, tố cáo có liên quan.

4. Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội huyện

- Hướng dẫn các cơ quan, đơn vị thực hiện đúng các quy định của pháp luật về hợp đồng lao động và các quy định của pháp luật về chế độ tiền lương đối với người lao động.

5. Bảo hiểm xã hội huyện

- Hướng dẫn các cơ quan, đơn vị những vấn đề liên quan đến bảo hiểm xã hội đối với hợp đồng lao động để các cơ quan, đơn vị thực hiện theo quy định.

- Hướng dẫn các cơ quan, đơn vị giải quyết các chế độ chính sách của lao động hợp đồng thôi việc theo quy định của pháp luật.

6. Kho bạc nhà nước huyện Thanh Oai

- Hướng dẫn các cơ quan, đơn vị thủ tục thanh toán, kiểm soát chi lương đối với hợp đồng lao động để các cơ quan, đơn vị thực hiện theo đúng quy định.

7. Các cơ quan hành chính và đơn vị sự nghiệp công lập thuộc UBND huyện (hiện đang sử dụng lao động hợp đồng theo NĐ68 và lao động hợp đồng theo định mức)

- Thủ trưởng cơ quan, đơn vị tổ chức hội nghị toàn thể cán bộ công chức, viên chức và người lao động để quán triệt Nghị định 111/2022/NĐ-CP của Chính

phủ, các văn bản chỉ đạo, triển khai của Thành phố, của UBND huyện và Kế hoạch này. Thời gian thực hiện xong trước ngày 15/12/2023.

- Không ký hợp đồng làm chuyên môn, nghiệp vụ trong cơ quan hành chính và hợp đồng dịch vụ làm chuyên môn, nghiệp vụ trong đơn vị sự nghiệp công lập.

- Đối với các cơ quan hành chính: Trên cơ sở số hợp đồng theo Nghị định 68/2000/NĐ-CP hiện có và số chỉ tiêu hợp đồng theo Nghị định 111/2022/NĐ-CP được giao năm 2024, Thủ trưởng cơ quan, đơn vị lập danh sách đề nghị Chủ tịch UBND huyện xem xét ký hợp đồng theo thẩm quyền.

- Đối với các đơn vị sự nghiệp: Trên cơ sở số hợp đồng theo Nghị định 68/2000/NĐ-CP, lao động hợp đồng theo định mức hiện có và số chỉ tiêu hợp đồng theo Nghị định 111/2022/NĐ-CP được giao năm 2024, Thủ trưởng đơn vị lập danh sách báo cáo Chủ tịch UBND huyện. Sau khi có ý kiến thống nhất của UBND huyện bằng văn bản Thủ trưởng đơn vị sự nghiệp mới thực hiện ký hợp đồng từ ngày 01/01/2024.

- Ở những cơ quan, đơn vị có số lao động hợp đồng vượt chỉ tiêu hợp đồng được giao năm 2024, tập thể lãnh đạo cơ quan, đơn vị làm tốt công tác tư tưởng đối với người lao động, không để xảy ra việc đơn thư, khiếu nại, tố cáo có liên quan; tiến hành rà soát năng lực của từng người phù hợp vị trí việc làm để đánh giá, lựa chọn đủ số người theo chỉ tiêu giao, lập danh sách báo cáo UBND huyện đề nghị chấm dứt hợp đồng đối với số vượt chỉ tiêu. Thời gian thực hiện xong trước ngày 25/12/2023.

- Thực hiện đầy đủ chế độ chính sách, thanh toán, quyết toán kinh phí theo đúng quy định hiện hành, tổng hợp báo cáo tình hình thực hiện hợp đồng lao động về UBND huyện (qua phòng Nội vụ) theo quy định.

Trên đây là Kế hoạch triển khai thực hiện Nghị định 111/2022/NĐ-CP ngày 30/12/2022 của Chính phủ đối với các cơ quan hành chính và đơn vị sự nghiệp công lập hiện đang sử dụng lao động hợp đồng theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP, lao động hợp đồng theo định mức (cô nuôi) thuộc huyện. Trong quá trình tổ chức thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị kịp thời báo cáo UBND huyện (qua phòng Nội vụ) để tổng hợp xem xét, giải quyết. /

Nơi nhận:

- Sở Nội vụ TP; (đề b/c)
- TTHU, TTHĐND huyện (đề b/c);
- CT, PCT UBND huyện (đề c/d);;
- Các cơ quan, đơn vị liên quan (đề t/h);
- Các trường MN, TH, THCS (đề t/h);
- Lưu: VT, NV. () *th*

**TM.ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Bùi Văn Sáng